|  |  |
| --- | --- |
| **{{ ten\_doanh\_nghiep }}**  Số: 01-2025/TB | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *{{ tinh\_thanh\_pho }}, {{ ngay\_thang\_nam }}* |

**THÔNG BÁO**

**Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Phòng đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh. |

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*): {{ ten\_doanh\_nghiep }}

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: {{ ma\_so\_doanh\_nghiep }}

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh: Có Không

**Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp như sau:**

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

1. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ của công ty:

Vốn điều lệ đã đăng ký *(bằng số; bằng chữ; VNĐ)*: 1.800.000.000 VNĐ (một tỷ tám trăm triệu đồng)

Vốn điều lệ sau khi thay đổi *(bằng số; bằng chữ; VNĐ)*: {{ von\_dieu\_le }} VNĐ ({{ von\_dieu\_le\_bang\_chu }})

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có, ghi bằng số, loại ngoại tệ):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có Không

X

Thời điểm thay đổi vốn: {{ sort\_ngay\_thang\_nam }}

Hình thức tăng, giảm vốn: Chủ sở hữu tăng vốn bằng tiền mặt

Tài sản góp vốn sau khi thay đổi vốn điều lệ:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tài sản góp vốn | Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ(*bằng số, VNĐ*) | Tỷ lệ (*%*) |
| 1 | Đồng Việt Nam | {{ von\_dieu\_le }} | 100 |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi (*ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ*) |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp*) |  |  |
| Tổng số | | {{ von\_dieu\_le }} | 100 |

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp đối với các thông tin thay đổi nêu trên. *(Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp)*

X

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký, ghi họ tên*) |
| **{{ ho\_ten }}** |

|  |  |
| --- | --- |
| **{{ ten\_doanh\_nghiep }}**  Số: 01-2025/QĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *{{ tinh\_thanh\_pho }}, {{ ngay\_thang\_nam }}* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp**

**CHỦ SỞ HỮU**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ {{ ten\_cong\_doanh\_nghiep }} đã được thông qua ngày {{ ngay\_cap\_mst }};

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều  1**:

1. Tăng vốn điều lệ công ty từ 1.800.000.000 đồng lên {{ von\_dieu\_le }} đồng

Hình thức tăng, giảm vốn: Chủ sở hữu tăng vốn bằng tiền mặt

Tài sản góp vốn sau khi thay đổi vốn điều lệ:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tài sản góp vốn** | **Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (*bằng số, VNĐ*)** | **Tỷ lệ (*%*)** |
| 1 | Đồng Việt Nam | {{ von\_dieu\_le }} | 100 |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác |  |  |
| **Tổng số** | | {{ von\_dieu\_le }} | 100 |

**Điều 2**: Giao cho Ông/Bà {{ ho\_ten }} (người đại diện theo pháp luật) tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

**Điều 3**: Người đại diện theo pháp luật của công ty, các công ty có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 4**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3 (để thực hiện);  - Phòng phòng đăng ký kinh doanh (để đăng ký);  - Lưu. | **CHỦ SỞ HỮU** |
| *(Ký, ghi rõ họ và tên)*  **{{ ho\_ten\_1 }}** |